

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN  
NGÀY 27 THÁNG 02 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	47.056.961	894.757	12.000	36.000
2	Pmax (MW)	2296,5	554,7	0,500	1,500
3	Pmin (MW)	1761,5	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 27/02/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị							
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	27-02-26	09h00	27-02-26	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sườn và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC. - Vệ sinh lưới lọc và kiểm tra theo quy trình vận hành máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	27-02-26	09h00	27-02-26	16h00	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh bịt kín các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất, các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát - PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các tủ điện trong phòng hợp bộ và phòng điều hành.</li> <li>- Kiểm tra điện trở sủi và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất.</li> <li>- Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV và phát quang xung quanh hàng rào trạm.</li> <li>- Vệ sinh lưới lọc các máy lạnh.</li> <li>- Vệ sinh và Sơn lại nhà PCCC, dụng cụ và phương tiện PCCC.</li> <li>- Vệ sinh lưới lọc và kiểm tra theo quy trình vận hành máy lạnh.</li> <li>- Kiểm tra vệ sinh và vận hành máy phát 100KVA.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ</li> </ul>	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	27-02-26	09h00	27-02-26	18h00	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV.</li> <li>- Vệ sinh bịt kín các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất, các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát - PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các tủ điện trong phòng hợp bộ và phòng điều hành.</li> <li>- Kiểm tra điện trở sủi và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất.</li> <li>- Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV và phát quang xung quanh hàng rào trạm.</li> <li>- Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sủi và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất.</li> <li>- Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.</li> <li>- Vệ sinh lưới lọc và kiểm tra theo quy trình vận hành máy lạnh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ</li> </ul>	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	27-02-26	19h00	27-02-26	21h00	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.</li> </ul>	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

5	27-02-26	18h00	27-02-26	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
6	27-02-26	08h00	27-02-26	11h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng họp bộ. - Vệ sinh tủ nguồn UPS cấp cho tủ HVGB, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bơm PCCC. - Vệ sinh lưới lọc máy lạnh toàn trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
7	27-02-26	18h00	27-02-26	19h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
8	27-02-26	07h00	27-02-26	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 80 đến trụ 137	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
9	27-02-26	07h00	27-02-26	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1	Từ trụ 110 đến trụ 125	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																						
1	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Lưới điện hạ áp trụ 53/68/14/4B/7 thuộc trạm 50kVA trụ 53/68/14 Phước Lưu 18 tuyến 480BC	Lưới điện hạ áp trụ 53/68/14/4B/7 thuộc trạm 50kVA trụ 53/68/14 Phước Lưu 18 tuyến 480BC	Chỉnh trụ hạ áp nghiêng, phát quang lưới điện hạ áp trụ 53/68/14/4B/7 thuộc trạm 50kVA trụ 53/68/14 Phước Lưu 18 tuyến 480BC	Chỉnh trụ nghiêng, phát quang lưới điện	3	Áp Phước Tân xã Phước Chi	Cắt CB trạm 50kVA trụ 53/68/14 Phước Lưu 18 tuyến 478BC	54	0,2715	0,0013	0,0105	0,0001	0,034		120	
2	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Lưới điện hạ áp trụ 53/117/10/19/17 thuộc trạm 25kVA trụ 53/117/10/17 Phước Lập 9 tuyến 480BC	Lưới điện hạ áp trụ 53/117/10/19/17 thuộc trạm 25kVA trụ 53/117/10/17 Phước Lập 9 tuyến 480BC	Chỉnh trụ hạ áp nghiêng, phát quang lưới điện hạ áp trụ 53/117/10/19/17 thuộc trạm 25kVA trụ 53/117/10/17 Phước Lập 9 tuyến 480BC	Chỉnh trụ nghiêng, phát quang lưới điện	2	Áp Phước Đông xã Phước Chi	Cắt CB trạm 25kVA trụ 53/117/10/17 Phước Lập 9 tuyến 480BC	38	0,1910	0,0009	0,0074	0,0000	0,023		80	

3	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/117/10/52/48/12 đến trụ 53/117/10/52/48/22; từ trụ 53/117/10/52/48/14 đến trụ 53/117/10/52/48/14/10 thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/48B/12 A4 6 tuyến 480BC	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/117/10/52/48/12 đến trụ 53/117/10/52/48/22; từ trụ 53/117/10/52/48/14 đến trụ 53/117/10/52/48/14/10 thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/48B/12 A4 6 tuyến 480BC	Chỉnh trụ hạ áp nghiêng, phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 53/117/10/52/48/12 đến trụ 53/117/10/52/48/22; từ trụ 53/117/10/52/48/14 đến trụ 53/117/10/52/48/14/10 thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/48B/12 A4 6 tuyến 480BC	Chỉnh trụ nghiêng, phát quang lưới điện	3	Áp Phước Hội xã Phước Chi	Cắt CB trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/48B/12 A4 6 tuyến 480BC	35	0,1759	0,0008	0,0068	0,0000	0,034	120
4	27-02-26	08h00	27-02-26	09h30	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 50kVA Chi cục Thi hành án Dương Minh Châu tại trụ 270A/2/3 Chi cục Thi hành án Dương Minh Châu tuyến 477HT	Trạm 50kVA Chi cục Thi hành án Dương Minh Châu tại trụ 270A/2/3 Chi cục Thi hành án Dương Minh Châu tuyến 477HT	Thay TI hạ áp định kỳ khách hàng: Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh trạm 50kVA Chi cục Thi hành án Dương Minh Châu tại trụ 270A/2/3 Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh trạm 50kVA Chi cục Thi hành án Dương Minh Châu tuyến 477HT	Thay thiết bị định kỳ	3	Trạm chuyên dùng khách hàng: Xây xác Mĩ Ninh Hòa 2	Cắt FCO trạm 50kVA Chi cục Thi hành án Dương Minh Châu tại trụ 270A/2/3 Chi cục Thi hành án Dương Minh Châu tuyến 477HT	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,103	155
5	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 114/1 Ninh Phú tuyến 474TN	Từ trụ 114/8/1 đến trụ 114/8/1/14, từ trụ 114/10 đến trụ 114/10/2, từ trụ 114/11/4 đến trụ 114/11/7, từ trụ 114/11/8t đến trụ 114/11/10t, từ trụ 114/12/4 đến trụ 114/12/7/1, từ trụ 114/17 đến trụ 114/17/4p Ninh Phú tuyến 474TN	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 114/8/1 đến trụ 114/8/1/14, từ trụ 114/10 đến trụ 114/10/2, từ trụ 114/11/4 đến trụ 114/11/7, từ trụ 114/11/8t đến trụ 114/11/10t, từ trụ 114/12/4 đến trụ 114/12/7/1, từ trụ 114/17 đến trụ 114/17/4p Ninh Phú tuyến 474TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
6	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 80 Bến Mương 3 tuyến 473TD	Từ trụ 130/20 đến trụ 130/38, từ trụ 139/12 đến trụ 139/12/3, từ trụ 142/29 đến trụ 142/30, từ trụ 142/46/18 đến trụ 142/46/23 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 473TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 130/20 đến trụ 130/38, từ trụ 139/12 đến trụ 139/12/3, từ trụ 142/29 đến trụ 142/30, từ trụ 142/46/18 đến trụ 142/46/23 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 473TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

7	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/51B đến trụ 471/2/70, từ trụ 471/2/69 đến trụ 471/2/69/4, từ trụ 471/2/33B/1 đến trụ 471/2/33B/11, từ trụ 471/2/44/31 đến trụ 471/2/44/40 Cao Su Bến Cui tuyến 475TĐ	Tháo lắp bảng số trụ, bảng cảm treo từ trụ 471/2/51B đến trụ 471/2/70, từ trụ 471/2/69 đến trụ 471/2/69/4, từ trụ 471/2/33B/1 đến trụ 471/2/33B/11, từ trụ 471/2/44/31 đến trụ 471/2/44/40 Cao Su Bến Cui tuyến 475TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	27-02-26	07h30	27-02-26	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Trụ 38A tuyến 472TĐ, 476TĐ	Trụ 38A tuyến 472TĐ, 476TĐ	Nội dây tiếp đất vô thủng công tơ trụ 38A tuyến 472TĐ, 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	27-02-26	07h30	27-02-26	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Trụ 75/14 tuyến 472TĐ	Trụ 75/14 tuyến 472TĐ	Nội dây tiếp đất vô thủng công tơ trụ 75/14 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	27-02-26	07h30	27-02-26	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 161/1 Công ty Hồng Phúc tuyến 473BC	Từ trụ 161/1 đến trụ 161/20/21, từ trụ 161/4B đến trụ 161/4B/7, từ trụ 161/5A đến trụ 161/5A/11, từ trụ 161/9 đến trụ 161/9/5/11, từ trụ 161/10 đến trụ 161/10/9, từ trụ 161/15 đến trụ 161/15/10 tuyến 473BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 161/1 đến trụ 161/20/21, từ trụ 161/4B đến trụ 161/4B/7, từ trụ 161/5A đến trụ 161/5A/11, từ trụ 161/9 đến trụ 161/9/5/11, từ trụ 161/10 đến trụ 161/10/9, từ trụ 161/15 đến trụ 161/15/10 tuyến 473BC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	27-02-26	07h30	27-02-26	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, có lập, tái lập điện đo quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
12	27-02-26	07h30	27-02-26	22h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải hạ áp, bút dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
13	27-02-26	08h00	27-02-26	11h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 25kVA áp Mới 1B trụ 125/19/5 tuyến 478TBI	Trụ 125/19/5 tuyến 478TBI	Nâng công suất trạm biến áp từ 2x15kVA lên 2x25kVA	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Thạnh Lộc Thạnh Bình	Cắt 2FCO và tháo hotline TBA 2x15kVA áp Mới 1B trụ 125/19/5 tuyến 478TBI	33	0,1663	0,0008	0,0064	0,0000	0,003	11
14	27-02-26	07h00	27-02-26	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 104/162B/1P Đồn biên phòng Lò Gò tuyến 477TBI	Từ trụ 104/162B/14BP đến trụ 104/162B/47P tuyến 477TBI	Nâng cấp nhánh rẽ 1 pha lên 3 pha từ trụ 104/162B/14BP đến trụ 104/162B/47P tuyến 477TBI	Đầu tư xây dựng	12	Áp Hòa Bình xã Phước Vinh	Cắt 3LBFco trụ 104/162B/1P Đồn biên phòng Lò Gò tuyến 477TBI	314	4,5204	0,0075	0,1748	0,0003	0,108	1.080

15	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Tuyến 474 trạm 110kV Tân Hưng	Từ trụ 85/283 đến trụ 85/283/64 tuyến 474TH	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 85/283 đến trụ 85/283/64 tuyến 474TH	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
16	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chặm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
17	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, từ trụ 01 đến trụ 110 và các nhánh rẽ tuyến 473CM, từ trụ 69B đến trụ 38 và các nhánh rẽ tuyến 475CM, từ trụ 70 đến trụ 143 và các nhánh rẽ tuyến 479CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, từ trụ 01 đến trụ 110 và các nhánh rẽ tuyến 473CM, từ trụ 69B đến trụ 38 và các nhánh rẽ tuyến 475CM, từ trụ 70 đến trụ 143 và các nhánh rẽ tuyến 479CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
18	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV An Điền 2 từ trụ 115/1 đến trụ 115/15 tuyến 476SD	Từ trụ 115 đến trụ 115/15 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 115/1 đến trụ 115/15 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
19	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV An Điền 1 từ trụ 108/1 đến trụ 108/8P tuyến 476SD	Từ trụ 108 đến trụ 108/8P tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 108/1 đến trụ 108/8P tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
20	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV Trảng Thò từ trụ 118/1 đến trụ 118/13 tuyến 476SD	Từ trụ 118 đến trụ 118/13 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 118/1 đến trụ 118/13 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
21	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV Bãy Viễn từ trụ 164/16/1 đến trụ 164/16/23 tuyến 476SD	Từ trụ 164/16 đến trụ 164/16/23 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 164/16/1 đến trụ 164/16/23 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
22	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV Phước Lợi 3 từ trụ 333/1 đến trụ 333/8 tuyến 471SD	Từ trụ 333/1 đến trụ 333/8 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 333/1 đến trụ 333/8 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
23	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV Bãy Dung 3 từ trụ 341/32T/1 đến trụ 341/32T/7 tuyến 471SD	Từ trụ 341/32T/1 đến trụ 341/32T/7 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 341/32T/1 đến trụ 341/32T/7 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
24	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV Phước Lập từ trụ 341/40T/1 đến trụ 341/40T/12/13 tuyến 471SD	Từ trụ 341/40T/1 đến trụ 341/40T/12/13 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 341/40T/1 đến trụ 341/40T/12/13 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

25	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV Sa Nghệ từ trụ 242/29 đến trụ từ trụ 242/29/20/13 tuyến 471SD	Từ trụ 242/29 đến trụ từ trụ 242/29/20/13 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 242/29 đến trụ từ trụ 242/29/20/13 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
26	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 279/29/27 đến trụ 279/27/13HT tuyến 471SD	Từ trụ 279/29/27 đến trụ 279/27/13HT tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 279/29/27 đến trụ 279/27/13HT tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
27	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Trạm 3x15kVA trụ 35/2 Lê Văn Ra tuyến 478TB	Trạm 3x15kVA trụ 35/2 Lê Văn Ra tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	1	Lê Văn Ra	Cắt CB và 3FCO trạm 3x15kVA trụ 35/2 Lê Văn Ra tuyến 478TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	326		
28	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Trạm 3x15kVA trụ 25C/11 Điểm làm lạnh Nguyễn Thị Kim tuyến 478TB	Trạm 3x15kVA trụ 25C/11 Điểm làm lạnh Nguyễn Thị Kim tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	1	Điểm làm lạnh Nguyễn Thị Kim	Cắt CB và 3FCO trạm 15kVA trụ 25C/11 Điểm làm lạnh Nguyễn Thị Kim tuyến 478TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	326		
29	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Trạm 3x15kVA trụ 25C/76B Nguyễn Thị Hận tuyến 478TB	Trạm 3x15kVA trụ 25C/76B Nguyễn Thị Hận tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	1	Nguyễn Thị Hận	Cắt CB và 3FCO trạm 3x15kVA trụ 25C/76B Nguyễn Thị Hận tuyến 478TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	326		
30	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Trạm 3x15kVA trụ 12B Công ty TNHH MTV Thiết bị máy móc Quang Minh tuyến 478TB	Trạm 3x15kVA trụ 12B Công ty TNHH MTV Thiết bị máy móc Quang Minh tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	1	Công ty TNHH MTV Thiết bị máy móc Quang Minh	Cắt CB và 3 FCO trạm 3x15kVA trụ 12B Công ty TNHH MTV Thiết bị máy móc Quang Minh tuyến 478TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	326		
31	27-02-26	08h00	27-02-26	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Trụ 21/14/6/5 tuyến 475TB	Trụ 21/14/6/5 tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	1	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Trảng Bàng	Cắt CB 3 pha trụ 21/14/6/5 Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Trảng Bàng tuyến 471TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,012	109		
<b>C. HOTLINE</b>																						
	Không có																					

**V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:**

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú		
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty						
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)		
<b>A. LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>																							
	Không có																						
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																							
1	27-02-26	08h00	27-02-26	14h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/178/1 đến trụ 234/178/29/27 tuyến 479MB	Từ trụ 234/178/18 đến trụ 234/178/29/27 tuyến 479MB	Ép lều cao áp có dấu hiệu nóng đỏ, thay LBFCO có hiện tượng phóng điện từ trụ 234/178/18 đến trụ 234/178/29/27 tuyến 479MB	Xử lý khiếm khuyết	10	Áp Gò Nổi xã Ninh Điện; Áp Phước Tây xã Long Chữ	Cắt REC trụ 234/178/1B và DS 3 pha trụ 234/178/2 tuyến 479MB	27	0,1626	0,0005	0,0090	0,0000	0,343	2.057			
2	27-02-26	08h00	12-02-26	14h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/178/1P đến trụ 234/178/19P tuyến 479MB	Từ trụ 234/178/10P đến trụ 234/178/11P tuyến 479MB	Thay sứ có hiện tượng phóng điện từ trụ 234/178/10P đến trụ 234/178/11P tuyến 479MB	Xử lý khiếm khuyết	3	Khách hàng: Công ty TNHH MTV Minh Phú	Cắt 3 FCO trụ 234/178/1P tuyến 479MB	1	0,0060	0,0000	0,0003	0,0000	0,103	617			
<b>C. HOTLINE</b>																							
	Không có																						

**VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

**VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:**

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LDCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Hoàng Xuân Tuyên**